

Bản án số: 76/2024/HS-PT

Ngày: 28- 9- 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Thành

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Nghĩa và ông Nguyễn Thái Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2024/TLPT-HS ngày 17 tháng 9 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2024/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 88/2024/QĐXXPT-HS ngày 18 tháng 9 năm 2024 đối với:

- Bị cáo kháng cáo: Hồ Ngọc H, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1983; tại huyện B, Quảng Bình; nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Quang T (đã chết) và bà Phan Thị K; vợ Nguyễn Thị Thu H1 và 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 30/11/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.; Bị cáo bị tạm giữ, sau đó chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q từ ngày 13/3/2024 cho đến nay; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Cao Viết D và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được xác định như sau:

Chiều tối ngày 12/3/2024, [Hò Ngọc H](#) đang trên đường đi chơi ở [thành phố Đ](#) về thì nảy sinh nhu cầu sử dụng ma túy, cho nên [H](#) đến [bến xe phường N, thành phố Đ](#) để tìm mua ma túy. Sau đó [H](#) gặp một thanh niên tên “Tỷ”, (không biết danh tính và địa chỉ) mua 10 viên ma túy loại hồng phiến với số tiền 500.000 đồng và đi về nhà mẹ đẻ [Phan Thị K](#) tại [thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình](#) để cất dấu nhằm mục đích để sử dụng và bán lại kiếm lời. Đến khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 13/3/2024 khi [H](#) đang ở nhà thì [Cao Viết D](#) gọi điện thoại cho [H](#) hỏi “*có ma túy không bán cho em năm trăm*”, [H](#) trả lời “*có*”, [D](#) hỏi tiếp “*có ngân hàng không?*”, [H](#) trả lời “*có số máy, số MB*”, [D](#) nói tiếp “*có một trăm tiền mặt không, em chuyển sáu trăm tí đưa em một trăm tiền mặt*”, thì Hòa đồng ý. Sau đó, [D](#) sử dụng tài khoản ví momo của mình chuyển khoản 600.000 đồng vào tài khoản [ngân hàng M](#) số 0867132213 của [H](#). Chuyển khoản xong, khoảng 10 phút sau, [D](#) đi tới trước cửa nhà bà [K](#) và gọi [H](#), [H](#) ra mở cửa đưa cho [D](#) 06 viên ma túy hồng phiến bỏ trong gói giấy bạc và 100.000 đồng tiền mặt mà [D](#) nhờ trước đó thì bị lực lượng Công an bắt giữ quả tang. Khám xét chỗ ở của [H](#) còn thu giữ thêm 04 viên ma túy hồng phiến, [H](#) đang cất giấu để bán cho ai hỏi mua.

Tại bản kết luận giám định số: 329/KL - KTHS ngày 21/3/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự [CA tỉnh Q](#) xác định: Mẫu ký hiệu A1 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,575g; Mẫu ký hiệu A2 là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,386g. Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện B](#) đã thu giữ thu giữ: 10 viên nén hình tròn màu hồng, có tổng khối lượng 0,961g Methamphetamine, sau giám định còn 0,723g, được niêm phong trong một phong bì thư dán kín có số 329/KL - KTHS ngày 21/3/2024 của Phòng KTHS [Công an tỉnh Q](#); 01 miếng giấy bạc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A14, màu đen, số IMEI 1: 357368581806940, số IMEI 2: 357497681806946, bên trong gắn thẻ sim số: 0867132213, màn hình phía trước bị vỡ ở góc trái, điện thoại đã qua sử dụng; thu giữ và xử lý trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme C33, màu xanh, có số IMEI 1: 869837060052490, số IMEI 2: 869837060052482, có gắn Sim số: 0848069262, màn hình phía trước bị nứt, điện thoại đã qua sử dụng cho bà [Nguyễn Thị T1](#) và 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển kiểm soát 73F1-259.76, xe đã qua sử dụng cho chị [Trần Thị P](#).

Tại bản Cáo trạng số 56/CT - VKSBT ngày 24 tháng 6 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo [Hò Ngọc H](#) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự và [Cao Viết D](#) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 80 hình sự.

Bản án số 62/2024/HSST, ngày 14 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch quyết định tuyên bố bị cáo [Hò Ngọc H](#) phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo [Hồ Ngọc H](#) 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 13/3/2024.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo [Cao Viết D](#) 12 (mười hai) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/3/2024 đến ngày 19/6/2024. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 28 tháng 8 năm 2024, bị cáo [Hồ Ngọc H](#) kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội và tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm [Hồ Ngọc H](#) thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xét xử và không có ý kiến gì thêm. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với không gian, thời gian xảy ra hành vi phạm tội; biên bản phạm tội quả tang; kết luận giám định; lời khai của người làm chứng và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ cơ sở xác định ngày 12/3/2024 bị cáo [Hồ Ngọc H](#) đã có hành vi mua 10 viên ma túy hồng phiến loại Methamphetamine có khối lượng 0,961g của một đối tượng không quen biết nhằm mục đích mang về cất dấu để bán lại kiếm lời. Đến ngày 13/3/2024, [H](#) đã bán cho [Cao Viết D](#) 06 viên ma túy, có khối lượng 0,057g [M](#) để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ quả tang và tiến hành thu giữ nơi ở của [H](#) 04 viên ma túy có khối lượng 0,386g Methamphetamine.

Với hành vi phạm tội đã thực hiện như trên của [Hồ Ngọc H](#), Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo [Hồ Ngọc H](#) thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu và đã bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, cho nên bị cáo biết rõ tính chất nguy hiểm của các chất gây nghiện đối với xã hội, nhưng vì phụ thuộc vào chất gây nghiện và háms lợi, nên bất chấp sự nghiêm khắc của pháp luật và tiếp tục phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện; đồng thời đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình

sự do trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xử phạt mức án 24 tháng tù là không nặng.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gì mới, cho nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét nhằm thỏa mãn kháng cáo của bị cáo và cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về án phí: Kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm,

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm đối với bị cáo [Hồ Ngọc H](#) không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, điều 356 Bộ luật hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo [Hồ Ngọc H](#); giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2024/HS-ST ngày 14/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình về phần hình phạt đối với bị cáo [Hồ Ngọc H](#).

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo [Hồ Ngọc H](#) 24 tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (13/3/2024)

Tiếp tục tạm giam bị cáo [Hồ Ngọc H](#) với thời hạn 45 ngày, kể từ ngày xét xử phúc thẩm theo quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Buộc bị cáo [Hồ Ngọc H](#) phải chịu 200.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (28/9/2024).

Nơi nhận:

- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND huyện Bố Trạch;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Trung Thành

- Lưu án văn THS, VP TAQB.

Các Thẩm phán	HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM	Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà
----------------------	----------------------------------	--------------------------------------